

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 51 /2013/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định thẩm quyền công chứng, chứng thực
hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 29/11/2006;

Căn cứ Nghị định số 04/2013/NĐ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 03/2008/TT-BTP ngày 25/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 79/2007/NĐ-CP ngày 18/5/2007 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại các Tờ trình: số 104/TTr-STP ngày 03/10/2013, số 123/TTr-STP ngày 05/11/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định thẩm quyền công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

1. Thẩm quyền công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch nơi thành lập tổ chức hành nghề công chứng

Tại địa bàn cấp huyện nơi thành lập tổ chức hành nghề công chứng (Phòng Công chứng, Văn phòng công chứng) thì việc chứng thực hợp đồng, giao dịch của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã được chuyển giao cho tổ chức hành nghề công chứng thực hiện (đối với di chúc thì được lựa chọn công chứng hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định hiện hành).

2. Thẩm quyền công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch nơi chưa thành lập tổ chức hành nghề công chứng

a) Đối với hợp đồng, giao dịch về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại xã thì cá nhân, tổ chức được lựa chọn công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng bất kỳ trên địa bàn tỉnh hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất.

b) Đối với hợp đồng, giao dịch (không phải hợp đồng giao dịch về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất) mà pháp luật quy định Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền chứng thực thì cá nhân, tổ chức được lựa chọn công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng bất kỳ trên địa bàn tỉnh hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

c) Đối với hợp đồng, giao dịch về quyền sử dụng đất, quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất (không phải là nhà ở) tọa lạc tại thị trấn thì cá nhân, tổ chức được lựa chọn công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng bất kỳ trên địa bàn tỉnh hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân thị trấn nơi có đất.

d) Đối với giao dịch về nhà ở tọa lạc tại thị trấn; văn bản thỏa thuận phân chia di sản liên quan đến động sản, văn bản khai nhận di sản liên quan đến động sản thì cá nhân, tổ chức được lựa chọn công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng bất kỳ trên địa bàn tỉnh hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

đ) Đối với hợp đồng, giao dịch liên quan đến động sản có giá trị dưới 50 triệu đồng thì cá nhân, tổ chức được lựa chọn công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng bất kỳ trên địa bàn tỉnh hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Hợp đồng, giao dịch liên quan đến động sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên thì cá nhân, tổ chức được lựa chọn công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng bất kỳ trên địa bàn tỉnh.

3. Trình tự chuyển giao việc chứng thực hợp đồng, giao dịch sang tổ chức hành nghề công chứng đối với nơi thành lập tổ chức hành nghề công chứng

a) Tổ chức hành nghề công chứng sau khi được cấp Giấy đăng ký hoạt động phải gửi thông báo cụ thể bằng văn bản về thời điểm chính thức hoạt động với Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đóng trụ sở và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện. Việc gửi văn bản thông báo ngày hoạt động phải được gửi trước ngày chính thức đi vào hoạt động ít nhất 45 ngày.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khi nhận được văn bản thông báo ngày hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng, có trách nhiệm ban hành văn bản chỉ đạo Phòng Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện dừng việc tiếp nhận các hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 30 ngày tính từ ngày tổ chức hành nghề công chứng sẽ đi vào hoạt động được ghi trong văn bản thông báo và yêu cầu chuyển giao việc chứng nhận các hợp đồng, giao dịch sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn huyện thực hiện.

Đối với các hợp đồng, giao dịch đã tiếp nhận trước ngày hoạt động được ghi trong văn bản thông báo của tổ chức hành nghề công chứng thì Ủy

ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện được tiếp tục giải quyết theo thẩm quyền. Mọi chứng nhận đối với hợp đồng, giao dịch sau 30 ngày tính từ ngày tổ chức hành nghề công chứng sẽ đi vào hoạt động ghi trong văn bản thông báo sẽ không có giá trị pháp lý.

c) Đối với việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch (trừ hợp đồng thế chấp) đã được chứng thực trước ngày chuyển giao hợp đồng, giao dịch cho tổ chức hành nghề công chứng thì do tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn huyện đó thực hiện. UBND cấp huyện và UBND cấp xã nơi có tổ chức hành nghề công chứng có trách nhiệm bàn giao hồ sơ chứng thực hợp đồng, giao dịch có yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ cho tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn huyện thực hiện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 08/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuyển giao việc chứng thực hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi cho tổ chức hành nghề công chứng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp (báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, NC



Cao Khoa